

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HSPT
Ngày 19 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoa

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Sơn

Ông Trần Văn Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Văn, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 127/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/02/1980; nơi cư trú: Thôn Vân N, xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1939 và bà Không Thị H, sinh năm 1945; có vợ là Lê Thị H (đã chết) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 32/1998/HSST ngày 18/7/1998 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”, bị cáo đã chấp hành án xong ngày 30/6/2016, đã được xóa án tích; tại Bản án số 147/2014/HSST ngày 29/4/2014 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành án xong ngày 30/6/2016, đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/5/2019 đến ngày 28/5/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn (có mặt).

Trong vụ án còn có các bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/5/2019, tại nhà của Hà Văn H ở thôn X, xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc có Khổng Văn Th ở cùng thôn với H, Nguyễn Văn T và Lê Văn C đều trú tại thôn V, xã T, huyện Sông Lô ngồi chơi uống nước. Trong lúc uống nước, T nói với H, C và Th: "Anh em mình làm tý 3 cây". H, Th và C đều hiểu ý T rủ đánh bạc dưới hình thức chơi 3 cây ăn tiền nên đều đồng ý. T cầm bộ bài tú lơ khơ có 36 quân bài từ A-9 có sẵn ở gầm bàn uống nước rồi cùng H, Th và C ngồi xuống nền nhà để đánh bạc. Thống nhất mức đặt cược là 10.000 đồng/1 ván bài. Người cầm chương chia cho mỗi người 03 quân bài, ai có điểm cao nhất sẽ được số tiền 30.000 đồng, ai được 10 điểm thì được cầm chương chia bài. T, H, Th và Ch ngồi đánh bạc đến 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Sông Lô phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng và tài sản thu giữ, tạm giữ: Số tiền 5.150.000 đồng là tiền các bị can thực hiện hành vi phạm tội; 01 bộ bài tú lơ khơ 36 lá bài từ A-9 là công cụ phương tiện các đối tượng sử dụng để đánh bạc; 01 điện thoại Masstel, 01 ví giả da của Hà Văn H; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA, 01 ví giả da của Lê Văn C; 01 điện thoại OPPO của Khổng Văn Th.

Quá trình điều tra các bị cáo khai khi tham gia đánh bạc: H có 2.500.000đ; Thái có 980.000đ; Chén có 1.070.000đ; Triệu có 600.000đ sử dụng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 5.150.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 09(chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Thời gian tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn T từ ngày 22/5/2019 đến ngày 28/5/2019 được trừ vào thời hạn chấp hành phạt.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng, tính án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/9/2019 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin

hưởng án treo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, xử phạt bị cáo 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/5/2019 đến ngày 28/5/2019.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được chấp nhận để xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung kháng cáo của bị cáo qua tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Tòa án sơ thẩm đã quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác là đồng phạm trong vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập thể hiện trong hồ sơ cũng như kết quả thẩm vấn tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/5/2019, tại nhà của Hà Văn H, sinh năm 1950 ở thôn X, xã T, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn T rủ và được Hà Văn H, Lê Văn C và Không Văn Th đồng ý đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây ăn tiền và bị công an bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 5.150.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, kết án Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trị an tại địa phương. Bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò là người rủ rê, khởi xướng, chuẩn bị công cụ và trực tiếp tham gia đánh bạc. Ngoài ra, bị cáo còn là người có nhân thân xấu, cụ thể: Năm 1998 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 12 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản công dân”, năm 2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy”. Mặc dù đến nay bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo là người không chịu tu chí làm ăn và coi thường pháp luật. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét để xử phạt bị cáo 09 tháng tù là có căn cứ và phù hợp theo quy định của pháp luật.

Ngoài những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng cho bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tài liệu chứng cứ nào mới để làm căn cứ xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Điều đó cũng cắt nghĩa nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2019/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 09(chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/5/2019 đến ngày 28/5/2019.

[2] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Thi hành án huyện Sông Lô;
- Bị cáo;
- Lưu: Phòng HC-TP, HSVA, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hoa